

Bản án số: 277/2020/HSST

Ngày: 15 – 9 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Thơ.**

Ông Đào Đ Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Vân Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Viên** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 300/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 05/10/1976, tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 8A, khu 3, phường HT, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn Được. Sinh năm 1951; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1952; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ, con.

Tiền án: Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 05/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù, về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 21/9/2009, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 5/6/2008, chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị cáo Nguyễn Hồng Đ bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2020.

- *Người làm chứng:* Anh **Phan Đ Chính** – sinh năm 1980 (Nơi cư trú: Tổ 1, khu 1, phường Hà Trung, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

Anh **Nguyễn Văn Minh** – sinh năm 1986 (Nơi cư trú: Tổ 3 khu Nhuệ Hồ, phường Kim Sơn, TX. Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

Ông **Võ Phong Quý** – sinh năm 1965 (Nơi cư trú: Tổ 5, khu 3B, phường Giếng Đáy, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh); Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Đ sử dụng heroine từ năm 2004 và đang điều trị cai nghiện thay thế bằng methadone tại Trung tâm Methadone thuộc phường Hà Khánh, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 08 giờ ngày 18/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ đã mua và tàng trữ 0,119 gam ma túy Heroine thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 523/KLGD ngày 22/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu giữ của Nguyễn Hồng Đ gửi giám định là ma túy, loại heroine, khối lượng 0,119 gam.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Ngoài ra, Đ khai mua ma túy của đối tượng Tuấn “Mơ” (tên đầy đủ là Trần Anh Tuấn, sinh năm 1973, địa chỉ tại tổ 36, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố H) là đối tượng cùng điều trị cai nghiện với Đ, nhưng quá trình điều tra, không có đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội của Tuấn.

Những người làm chứng: anh Phan Đ Chính có lời khai xác nhận chứng kiến lực lượng công an bắt giữ đối tượng Nguyễn Hồng Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 0,07 gam heroine hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động Itel đã qua sử dụng có hai số thuê bao 0902.847.335 và 0369.630.358 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen có BKS 14Z1- 033.02 đã qua sử dụng; 01 ví cầm tay màu đen đã cũ; 01 thẻ điều trị methadone; 01 giấy cầm đồ ở cửa hàng điện thoại cầm đồ Thế Hưng và số tiền 500.000đồng.

Cáo trạng số 274/CT-VKSHL ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đ từ 12 (mười hai) đến (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo 18/5/2020.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu IteL đã qua sử dụng do Đ dùng để liên lạc mua ma túy.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Được (là bố đẻ của bị cáo) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen có BKS 14Z1- 033.02 đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 ví cầm tay màu đen đã cũ; 01 thẻ điều trị methadone; 01 giấy cầm đồ ở cửa hàng điện thoại cầm đồ Thế Hưng và số tiền 500.000đồng, đây là những tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng: bị cáo xin Tòa án xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để có cơ hội làm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan Viện kiểm sát. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, qua khai nhận của bị cáo, đồng thời căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 50 phút, ngày 18/5/2020 tại khu vực vỉa hè vòng xuyên gốc đa thuộc khu 1, phường Hồng Gai, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Hồng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,119 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, phát triển tốt về thể chất và tư duy, nhận thức được rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán hay tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều là tội phạm bị pháp luật Nhà nước ta xử lý hết sức nghiêm khắc. Bởi lẽ việc sử dụng chất ma túy có ảnh hưởng rất tiêu cực đến sức khỏe con người, đến đời sống xã hội, là nguồn gốc gia tăng các loại tội phạm, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả, ăn chơi đua đòi, bị cáo đã sa ngã vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật mà còn tiếp tay cho những kẻ khác mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần phải được xử lý nghiêm bằng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố đẻ của bị cáo ông Nguyễn Đ Được được Hội đồng bộ trưởng chứng nhận được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì theo quyết định số 82 ngày 22/3/1986, nên bị cáo được

hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy hoàn lại sau giám định hoàn lại 0,07 gam heroine là vật nhà nước cấm, nên tịch thu tiêu hủy;

Số vật chứng còn lại: - 01 điện thoại nhãn hiệu itel đã qua sử dụng do Đ dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn Được (là bố đẻ của bị cáo Đ) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen có BKS 14Z1-033.02 đã qua sử dụng;

- 01 ví cầm tay màu đen đã cũ; 01 thẻ điều trị methadone; 01 giấy cầm đồ ở cửa hàng điện thoại cầm đồ Thế Hưng và số tiền 500.000đồng là những tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ 500.000đồng để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hồng Đ** phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ **15 (mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2020.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam ma túy heroine hoàn lại sau giám định trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 523/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Được (bố đẻ bị cáo) 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen có BKS 14Z1- 033.02 đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo 01 ví cầm tay màu đen đã cũ; 01 thẻ điều trị methadone; 01 giấy cầm đồ ở cửa hàng điện thoại cầm đồ Thế Hưng. Tạm giữ của bị cáo 200.000đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo 300.000đồng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 300/BB – THA ngày 14/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).*

Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- CQCSĐT CA TP H;
- THADS TP H;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Yến